

Số: 405 /QĐ-BCĐPCKBQG

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế hoạt động của
Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG KHỦNG BỐ QUỐC GIA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-TTg ngày 04 tháng 10 năm 2021 về kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an tại Báo cáo số 1610/BC-BCA-A02 ngày 03 tháng 10 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 201/QĐ-BCĐPCKBQG ngày 06 tháng 11 năm 2015 về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các Thành viên Ban Chỉ đạo PCKB quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, BCĐPCKBQG (02b)



THỦ TƯỚNG
Phạm Minh Chính



**BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG,
CHỐNG KHỦNG BỐ QUỐC GIA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia
(Kèm theo Quyết định số 105/QĐ-BCĐPCKBQG ngày 25 tháng 10 năm 2022
của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc hoạt động, chế độ làm việc; nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) và các thành viên Ban Chỉ đạo, chế độ họp, thông tin, báo cáo, kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Điều 2. Nguyên tắc và chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các thành viên trong Ban Chỉ đạo; phát huy trí tuệ tập thể, dưới sự điều hành thống nhất của Trưởng Ban Chỉ đạo (sau đây gọi là Trưởng ban).

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Thành viên Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, tuân thủ quy định của pháp luật và các quy định của Quy chế này.

3. Các Thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm triển khai thực hiện công tác phòng, chống khủng bố tại đơn vị mình; chủ động tham mưu, đề xuất xử lý công việc liên quan đến công tác phòng, chống khủng bố, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về những nhiệm vụ được phân công; báo cáo Trưởng ban đầy đủ, kịp thời kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Cơ quan thường trực, giúp việc Ban Chỉ đạo

Bộ Công an là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia. Cục An ninh nội địa - Bộ Công an thực hiện chức năng, nhiệm vụ Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO VÀ CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO



Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức, chỉ đạo hoạt động phòng, chống khủng bố trong phạm vi cả nước.
2. Giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tổ chức, triển khai phối hợp liên ngành thực hiện công tác phòng, chống khủng bố, hợp tác quốc tế về phòng, chống khủng bố.
3. Giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện công tác phòng, chống khủng bố.
4. Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành phương án xử lý các tình huống khủng bố, cơ chế chỉ đạo, chỉ huy xử lý các tình huống khủng bố.
5. Tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo giải quyết các vụ khủng bố trong trường hợp phải ban bố tình trạng khẩn cấp về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội hoặc có nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp.
6. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban

1. Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo.
2. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho các Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.
3. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.
4. Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Chính phủ.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban thứ nhất – Chủ tịch Ủy ban An ninh hàng không dân dụng quốc gia

1. Giúp Trưởng ban chỉ đạo, quản lý, điều hành chung mọi hoạt động và công tác của Ủy ban An ninh hàng không dân dụng quốc gia; chỉ đạo xây dựng, thực hiện Phương án khẩn nguy đối phó với hành vi can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng.

2. Được sử dụng con dấu của Chính phủ.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban - Bộ trưởng Bộ Công an

1. Giúp Trưởng ban điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong công tác phòng, chống khủng bố; điều hành giải quyết các công việc liên quan đến hoạt động phòng, chống khủng bố theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công an.

2. Chủ trì, điều hành hoạt động và các cuộc họp của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng ban ủy quyền; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Trưởng ban về các quyết định của mình; chủ động phối hợp với các Thành viên Ban Chỉ đạo khác giải quyết các công việc liên quan. Trường hợp có ý kiến khác nhau, vượt quá phạm vi quyền hạn được giao thì phải báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định.

3. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, đề án, phương án và các văn bản về lĩnh vực phòng, chống khủng bố; chỉ đạo việc kiểm tra thực hiện kế hoạch, đề án, phương án theo quy định của pháp luật.

4. Giúp Trưởng ban kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện các công điện, chỉ thị, kết luận... của Trưởng ban về công tác phòng, chống khủng bố và thực hiện Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo.

5. Thừa ủy quyền của Trưởng ban xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo, giúp Trưởng ban điều hành giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo trong thời gian Trưởng ban vắng mặt.

6. Được sử dụng con dấu của Bộ Công an.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ chung của các thành viên Ban Chỉ đạo:

a) Tổ chức, chỉ đạo, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo thuộc phạm vi, trách nhiệm của bộ, ngành mình; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả các nhiệm vụ được phân công.

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, đề xuất các chủ trương, biện pháp để triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống khủng bố tại lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ, ngành mình.

c) Ký các văn bản theo nhiệm vụ được phân công và sử dụng con dấu của cơ quan mình.

2. Nhiệm vụ cụ thể của thành viên Ban Chỉ đạo:

a) Thành viên Ban Chỉ đạo là Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: Tham gia việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phối hợp tổ chức các cuộc họp thường kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo; trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc Văn phòng Chính phủ trong công tác phòng, chống khủng bố; kiến nghị với Trưởng ban các biện pháp cần thiết nhằm đôn đốc thực hiện, khắc phục tồn tại, hạn chế, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật hành chính và hiệu lực, hiệu quả công tác của Ban Chỉ đạo.

b) Thành viên Ban chỉ đạo là Bộ trưởng Bộ Ngoại giao: Tham mưu, giúp Trưởng ban tổ chức hoạt động phòng, chống khủng bố tại các địa điểm làm việc của Bộ Ngoại giao, khu Ngoại giao đoàn và các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; phối hợp với các cơ quan chức năng trong nước thực hiện tốt công tác phòng, chống khủng bố; chỉ đạo phối hợp với các Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam trao đổi thông tin, đề xuất biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn khủng bố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của Bộ Ngoại giao; chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện, diễn tập Phương án phòng, chống khủng bố tại các công trình, mục tiêu trọng điểm về phòng, chống khủng bố thuộc diện quản lý.

c) Thành viên Ban Chỉ đạo là Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải: Tham mưu, giúp Trưởng ban tổ chức hoạt động phòng, chống khủng bố trong lĩnh vực giao thông vận tải; chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống khủng bố tại các cảng hàng không, cảng biển, cảng đường thủy nội địa, các tuyến đường sắt, đường bộ quan trọng; chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện, diễn tập Phương án phòng, chống khủng bố tại các công trình, mục tiêu trọng điểm về phòng, chống khủng bố thuộc diện quản lý.

d) Thành viên Ban Chỉ đạo là Bộ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông: Tham mưu, giúp Trưởng ban tổ chức hoạt động phòng, chống khủng bố trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; chỉ đạo thực hiện công tác phòng ngừa khủng bố, tài trợ khủng bố, khủng bố mạng; chỉ đạo quản lý, kiểm soát việc đưa tin về khủng bố, tài trợ khủng bố trên mạng Internet, qua dịch vụ viễn thông và trên các phương tiện thông tin đại chúng; tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức phòng, chống khủng bố, tài trợ khủng bố cho cán bộ, nhân dân; đấu tranh với các hoạt động thông tin, truyền thông của tổ chức, cá nhân khủng bố; chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện, diễn tập Phương án phòng, chống khủng bố tại các công trình, mục tiêu trọng điểm về phòng, chống khủng bố thuộc diện quản lý.

đ) Thành viên Ban Chỉ đạo là Bộ trưởng Bộ Tài chính: Tham mưu, giúp Trưởng ban tổ chức hoạt động phòng, chống khủng bố trong lĩnh vực tài chính; chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng, chống khủng bố, tài trợ khủng bố đối với các đơn vị trực thuộc, các doanh nghiệp chứng khoán, bảo hiểm, dịch

vụ đầu tư, dịch vụ tài chính, kế toán, đặt cược và trò chơi có thưởng; chỉ đạo phối hợp Bộ Công an dự toán ngân sách hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia; chỉ đạo cơ quan Hải quan phối hợp thực hiện các biện pháp phòng, chống khủng bố trong kiểm soát hàng hoá, phương tiện nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh; chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện, diễn tập Phương án phòng, chống khủng bố tại các công trình, mục tiêu trọng điểm về phòng, chống khủng bố thuộc diện quản lý.

e) Thành viên Ban Chỉ đạo là Bộ trưởng Bộ Y tế: Tham mưu, giúp Trưởng ban tổ chức hoạt động phòng, chống khủng bố trong lĩnh vực y tế; chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng, chống khủng bố, công tác quản lý, kiểm soát dịch bệnh, an toàn thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm, bệnh phẩm phòng ngừa khủng bố sinh học tại các đơn vị trực thuộc, các Bệnh viện tuyến trung ương và tương đương; chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn sinh học, quản lý mẫu bệnh phẩm truyền nhiễm tại phòng xét nghiệm và các cơ sở y tế; chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện, diễn tập Phương án phòng, chống khủng bố và Phương án cấp cứu, điều trị nạn nhân các vụ khủng bố, khủng bố sinh học.

g) Thành viên Ban Chỉ đạo là Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Tham mưu, giúp Trưởng ban tổ chức hoạt động phòng, chống khủng bố trong lĩnh vực ngân hàng; chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc, tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính thực hiện công tác phòng, chống khủng bố, tài trợ khủng bố; chỉ đạo tiếp nhận và phối hợp Bộ Công an xác minh làm rõ thông tin, báo cáo giao dịch đáng ngờ liên quan đến khủng bố, tài trợ khủng bố từ tổ chức tài chính, tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành nghề phi tài chính; chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện, diễn tập Phương án phòng, chống khủng bố tại các công trình, mục tiêu trọng điểm về phòng, chống khủng bố thuộc diện quản lý.

h) Thành viên Ban Chỉ đạo là Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam: Tham mưu, giúp Trưởng ban tổ chức hoạt động phòng, chống khủng bố trong Quân đội.

i) Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Công an:

- Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công an thực hiện nhiệm vụ phòng, chống khủng bố, chống tài trợ khủng bố, khủng bố mạng, khủng bố sinh học, hóa học, phóng xạ, hạt nhân, hợp tác quốc tế về phòng, chống khủng bố.

- Phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống khủng bố.

- Chỉ đạo rà soát, xây dựng, phê duyệt và tổ chức diễn tập thực hiện Phương án phòng, chống khủng bố tại các mục tiêu, địa bàn trọng điểm về phòng, chống khủng bố; đảm bảo an ninh, an toàn các Hội nghị, sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa cấp quốc tế và cấp quốc gia.

- Chỉ đạo Cục An ninh nội địa - Bộ Công an (Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo) xây dựng Chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống khủng bố của Ban Chỉ đạo; định kỳ báo cáo Trưởng ban kết quả công tác; soạn thảo, biên tập các bài phát biểu của Trưởng ban tại các cuộc họp Ban Chỉ đạo, các bài viết, bài phát biểu, báo cáo, tài liệu khác theo chỉ đạo của Trưởng ban.

- Trực tiếp chỉ đạo hoạt động phối hợp kiểm tra, giám sát, tuyên truyền và phổ biến những quy định của pháp luật về phòng, chống khủng bố tại các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cá nhân, tổ chức liên quan.

Chương III

CHẾ ĐỘ HỌP, THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 9. Chế độ họp và thông tin, báo cáo

1. Ban Chỉ đạo họp trực tiếp hoặc trực tuyến định kỳ 01 năm một lần để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và xác định chương trình, kế hoạch công tác trong thời gian tiếp theo.

2. Khi có yêu cầu, Trưởng ban quyết định họp đột xuất toàn thể Ban Chỉ đạo hoặc họp với một số thành viên Ban Chỉ đạo; Trưởng ban quyết định việc mời đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Kết luận của Trưởng ban được thể hiện bằng văn bản thông báo của Ban Chỉ đạo.

4. Trường hợp thành viên Ban Chỉ đạo đi công tác, học tập hoặc vì lý do khác không thể thực hiện nhiệm vụ từ 06 tháng trở lên hoặc có sự thay đổi về nhân sự thì cơ quan chủ quản phải có văn bản báo cáo Trưởng ban, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo và cử thành viên khác thay thế.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống khủng bố theo lĩnh vực phân công và kiến nghị, đề xuất giải quyết công tác (nếu có); hình thức báo cáo bao gồm: báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo thông qua các phiên họp thường kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo.

6. Bộ Công an - cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo với Trưởng ban về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ định kỳ 06 tháng, 01 năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu; tham mưu, đề xuất với Trưởng ban tổ chức họp, hội nghị, hội thảo về những vấn đề quan trọng trong phòng, chống khủng bố khi xét thấy cần thiết; chịu trách nhiệm về chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo, nội dung, biên bản, kết luận của các cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ đạo.

7. Trưởng Ban Chỉ đạo Phòng, chống khủng bố các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chấp hành nghiêm chế độ báo cáo, chịu trách nhiệm báo cáo những vấn đề thuộc bộ, ngành,

địa phương mình quản lý. Báo cáo công tác phòng, chống khủng bố bao gồm: báo cáo định kỳ (báo cáo 6 tháng, 1 năm), báo cáo đột xuất (khi có vụ việc liên quan khủng bố xảy ra trên địa bàn).

- Nội dung báo cáo định kỳ phải phân tích, đánh giá, tổng kết nguyên nhân khách quan, chủ quan; trung thực, chính xác, phản ánh đầy đủ quá trình thực hiện nhiệm vụ và kết quả đạt được. Khi có vụ việc liên quan khủng bố, các cơ quan, đơn vị phải báo ngay cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tại đơn vị, địa phương đó để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ (Qua Bộ Công an - Cục An ninh nội địa).

- Thời gian báo cáo: sơ kết 06 tháng đầu năm trước ngày 15/6; tổng kết 01 năm trước ngày 15/12 hàng năm.

Điều 10. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia và Cơ quan thường trực được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Phòng chống khủng bố, Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành và các quy định khác có liên quan.

Hằng năm Bộ Công an có trách nhiệm lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định chi tiết, thi hành trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 201/QĐ-BCĐPCKBQG ngày 06 tháng 11 năm 2015 của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia.

Khi các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Quy chế này được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới thì những nội dung liên quan đến Quy chế này được thay đổi theo các văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới.

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nghiêm Quy chế này. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo Trưởng Ban để chỉ đạo, điều chỉnh.

2. Giao Bộ Công an chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.